| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẦU NGANG**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 85/2025/QĐST- HNGĐ | *Cầu Ngang, ngày 21 tháng 03 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 09/10/1991. Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn T, sinh ngày 11/4/1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Tạm trú: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Tấn T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Tấn T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về nuôi con tên: Nguyễn Ngọc Huyền T1, sinh ngày 08/6/2020 và Nguyễn Ngọc Huyền T2, sinh ngày 03/9/2022. Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Tấn T tự thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Nguyễn Thị Diễm M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Nguyễn Ngọc Huyền T1, sinh ngày 08/6/2020 và Nguyễn Ngọc Huyền T2, sinh ngày 03/9/2022 khi ly hôn.

Anh Nguyễn Tấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên hòa giải Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nhưng chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Tấn T không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Tấn T không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Tại phiên hòa giải chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Tấn T không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diễm M tự nguyện 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011664 ngày 19/02/2025 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh thu. Hoàn trả cho Chị Nguyễn Thị Diễm M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- UBND xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THA huyện Cầu Ngang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mộng Tiền**